

Bản án số: 197/2025/DS-ST

Ngày: 29 - 9 - 2025

V/v “Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Hữu;
2. Ông Võ Văn Hoa Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quốc Việt – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 279/2025/TLST-DS ngày 26 tháng 5 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2025/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1973; địa chỉ: Tổ D, ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là ấp H, xã T, tỉnh Tây Ninh).

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1967; địa chỉ: Tổ D, khu phố D, thị trấn T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là khu phố D, xã T, tỉnh Tây Ninh), là người đại diện theo uỷ quyền (theo hợp đồng uỷ quyền ngày 25/4/2025), vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Vũ Thị Ngọc E, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ A, ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là ấp H, xã T, tỉnh Tây Ninh), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 25 tháng 4 năm 2025 cùng các lời khai trong quá trình giải quyết đại diện nguyên đơn bà Nguyễn Thị H1 trình bày: Vào ngày 20-12-2023 bà H có cho chị Ngọc E vay 114.000.000 (một trăm mười bốn triệu) đồng, khi vay có làm giấy, thỏa thuận miệng lãi suất 02%/tháng, chị Ngọc E có ký tên và ghi họ tên, khi vay chị Ngọc E nói dùng vào mua xe ô tô và kinh doanh làm gỗ, thời hạn vay là 03 tháng, khi vay chị Ngọc E không thể chấp tài sản gì cả. Đến hạn thì chị Ngọc E không trả cho bà H và chị cho rằng kinh doanh làm ăn thua lỗ

nên không có tiền trả nợ. Đến nay số tiền vay 114.000.000 (một trăm mười bốn triệu) đồng chị Ngọc E chưa trả được số tiền vay gốc và tiền lãi nào. Nay bà H yêu cầu chị Ngọc E trả số tiền vay gốc 114.000.000 (một trăm mười bốn triệu) đồng và tiền lãi theo mức lãi suất là 0,83%/tháng tính từ ngày tòa án thụ lý vụ án 26/5/2025 đến khi giải quyết xong vụ án.

Bị đơn chị Vũ Thị Ngọc E đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, nên không có lời trình bày.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

+ Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng; Những người tham gia tố tụng và tiến hành tố tụng trong vụ án đã chấp hành đúng quy định pháp luật khi giải quyết, xét xử vụ án.

+ Về việc giải quyết nội dung vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 463, 466, 468 BLDS; Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim H. Buộc chị Vũ Thị Ngọc E có nghĩa trả cho bà Nguyễn Thị Kim H tiền vay gốc là 114.000.000 (một trăm mười bốn triệu) đồng và tiền lãi theo mức lãi suất 0,83%/tháng tính từ ngày 26/5/2025 đến ngày xét xử 29/9/2025.

- Về án phí: Chị Vũ Thị Ngọc E phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về người tham gia tụng: Căn cứ vào biên bản xác minh tại trụ sở Công an xã T, tỉnh Tây Ninh thấy rằng: Chị Vũ Thị Ngọc E có đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Tổ A, ấp H, xã T, tỉnh Tây Ninh nhưng đã vắng mặt tại địa phương, không rõ đi đâu. Trong đơn khởi kiện, người khởi kiện đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú người bị kiện.

Địa chỉ được ghi trong “Giấy mượn tiền” ngày 20/12/2023, chị Vũ Thị Ngọc E có địa chỉ tổ A, ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là Tổ A, ấp H, xã T, tỉnh Tây Ninh). Trong đơn khởi kiện, bà Nguyễn Thị Kim H ghi địa chỉ của người bị kiện là tổ A, ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh nên được coi là “đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ nơi cư trú”. Trong vụ án này người bị kiện (chị Vũ Thị Ngọc E) thay đổi nơi cư trú gắn với việc thực hiện quyền, nghĩa vụ trong hợp đồng vay tài sản mà không thông báo cho bà H biết về nơi cư trú, làm việc mới theo quy định nên được coi là cố tình giấu địa chỉ nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, khoản 2, Điều 6 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05 tháng 05 năm 2017 tiếp tục giải quyết vụ án

theo thủ tục chung là có căn cứ, đúng pháp luật, xác định nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú cuối cùng của chị Vũ Thị Ngọc E là tại tổ A, ấp H, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh (nay là tổ A, ấp H, xã T, tỉnh Tây Ninh).

Chị Vũ Thị Ngọc E là bị đơn, vắng mặt đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, bà Nguyễn Thị H1 là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227; Khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bà H yêu cầu chị Ngọc E trả tiền vay, nên xác định quan hệ tranh chấp là “hợp đồng vay tài sản”, bị đơn có nơi cư trú tại xã T, tỉnh Tây Ninh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu của bà H yêu cầu chị Vũ Thị Ngọc E trả số tiền 114.000.000 (một trăm mười bốn triệu) đồng. Chị Ngọc E vắng mặt nên không có lời trình bày. Qua xem xét chứng cứ là “Giấy mượn tiền” lập ngày 20-12-2023 thể hiện bên cho vay: Nguyễn Thị Kim H; bên vay: Vũ Thị Ngọc E; số tiền vay 114.000.000 (một trăm mười bốn triệu) đồng. Trong giấy mượn tiền dưới phần người mượn tiền có thể hiện chị Ngọc E có ký và viết họ tên, nên việc vay mượn tiền trên thực tế có diễn ra, bà H yêu cầu chị Ngọc E trả số tiền 114.000.000 (một trăm mười bốn triệu) đồng là có căn cứ chấp nhận. Chị Ngọc E đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt là tự ý từ bỏ quyền, lợi ích hợp pháp của mình, nên không có cơ sở xem xét.

[4] Về lãi suất: Bà H yêu cầu tính lãi 0,83%/tháng tính từ ngày 26/5/2025 đến ngày 29/9/2025 là có căn cứ chấp nhận, nên được tính cụ thể như sau: Từ ngày 26/5/2025 đến ngày 29/9/2025 là 04 tháng 03 ngày x **114.000.000 đồng x 0,83% = 3.879.420 đồng làm tròn số 3.879.000 đồng.**

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 463, 466, 468 BLDS; Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim H tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với chị Vũ Thị Ngọc E.

Buộc chị Vũ Thị Ngọc E có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Kim H tiền vay gốc **114.000.000 đồng, tiền lãi 3.879.000 đồng. Tổng cộng 117.879.000 đồng.**

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Vũ Thị Ngọc E phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Xét đề nghị của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 147; Khoản 1 Điều 227; Khoản 2 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim H tranh chấp hợp đồng vay tài sản đối với chị Vũ Thị Ngọc E.

Buộc chị Vũ Thị Ngọc E có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Kim H tiền vay gốc **114.000.000 đồng, tiền lãi 3.879.000 đồng. Tổng cộng 117.879.000 đồng.**

Kể từ ngày bà H có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị Ngọc E chưa thi hành hết số tiền như đã nêu trên thì hàng tháng chị Ngọc E còn phải chịu thêm tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Chị Vũ Thị Ngọc E phải chịu 5.893.950 đồng làm tròn số là 5.894.000 (năm triệu tám trăm chín mươi bốn nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị Kim H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Kim H số tiền 3.228.000 (ba triệu hai trăm hai mươi tám nghìn) đồng, tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003486, ngày 26/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Báo cho bà Nguyễn Thị Kim H, chị Vũ Thị Ngọc E biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 11 – Tây Ninh;
- THA-DS Tỉnh Tây Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Minh Tuấn